TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2019/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 09 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 221/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Văn T; trú tại: Khu X, thị trấn AL, huyện AL, HP và chị Nguyễn Thị T; trú tại: Khu X, thị trấn AL, huyện AL, HP .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn AL, huyện AL, HP ngày 03 tháng 4 năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Khu X, thị trấn AL, huyện AL, HP . Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 6 năm 2018, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Đến nay, anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T có 01 con chung là Nguyễn Khánh N, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2016. Ly hôn anh chị thoả thuận chị T nuôi con Nguyễn Khánh N đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo

quy định của pháp luật, về cấp dưỡng nuôi con anh T, chị T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Việc thỏa thuận của các đương sự phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận anh Nguyễn Văn T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Việc thỏa thuận của các đương sự phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T ngày 01 tháng 8 năm 2019 đã thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con. Xét việc thỏa thuận của anh T, chị T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T nuôi con Nguyễn Khánh N, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2016 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu, Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Tiệp đã nộp tại biên lai số 0017314 ngày 01 tháng 8 năm 2019

của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND thị trấn An Lão;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt